**ĐỊA LÍ 10, TUẦN HỌC 05 (20/4 – 25/4)**

**BÀI 37: ĐỊA LÍ CÁC NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**A. ĐỊNH HƯỚNG KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**I. Đường sắt**

***1. Ưu điểm:*** Chở hàng nặng, đi xa, tốc độ nhanh, giá rẽ.

***2. Nhược điểm:*** Chỉ hoạt động trên các tuyến đường cố định, đòi hỏi đầu tư lớn.

***3. Đặc điểm phát triển***

- Tổng chiều dài đường sắt trên thế giới lên khoảng 1,2 triều km.

- Từ chạy bằng đầu máy hơi nước 🡪 đầu máy chạy dầu, chạy điện🡪tàu chạy điện từ.

- Các toa tàu ngày càng tiện nghi.

- Khổ đường ray tăng lên: 1,0m 🡪 1,4 - 1,6m

- Tốc độ tàu ngày càng tăng.

***4. Phân bố:***  Phát triển mạnh ở châu Âu, Hoa Kỳ.

**II. Đường ô tô**

***1. Ưu điểm:***

- Tiện lợi, cơ động, thích ứng cao với điều kiện địa hình.

- Có hiệu quả kinh tế cao ở các cự li ngắn và trung bình. Đáp ứng với nhu cầu vận chuyển đa dạng của khách hàng.

- Phối hợp tốt với các phương tiện vận tải khác.

***2. Nhược điểm:*** Gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

***3. Đặc điểm phát triển***

- Phương tiện vận tải và hệ thống đường ngày càng được cải tiến.

- Khối lượng luân chuyển ngày càng tăng.

- Đã chế tạo các loại ô tô ít tốn nhiên liệu và ít gây ô nhiễm môi trường.

***4. Phân bố:*** Phát triển mạnh ở Tây Âu, Hoa Kỳ.

**III. Đường ống**

***1. Ưu điểm:*** Giá rẻ, gắn liền với nhu cầu vậnchuyển dầu và khí đốt, không tố đất xây dựng.

***2. Nhược điểm:*** Phụ thuộc vào địa hình,mặt hàng vận chuyển hạn chế, chỉ vận chuyển dầu và khí đốt.

***3. Đặc điểm phát triển***

- Là loại hình vận tải trẻ, mới xây dựng vào thế kỷ XX.

- Chiều dài đường ống không ngừng tăng lên.

***4. Phân bố:***

- Tập trung ở Trung Đông, LB Nga, Trung Quốc, Hoa Kì.

chiều dài đường ống dẫn dầu lại không ngừng tăng lên ở Trung Đông, LB Nga, Trung Quốc, Hoa Kì.

**IV. Đường sông, hồ**

***1. Ưu điểm:***

- Rẻ, thích hợp vận chuyển các loại hàng hoá cồng kềnh, không cần nhanh.

***2. Nhược điểm:*** Không nhanh

***3. Đặc điểm phát triển:*** Đã tiến hành cải tạo sông ngòi, xây dựng kênh đào, nâng tốc độ tàu sông.

***4. Phân bố:***

- Châu Âu: 2 đường sông quan trọng làRai-nơ và Đa-nuýp.

- Phát triển mạnh ở Hoa Kỳ, Liên Bang Nga, Canađa.

**V. Đường biển**

***1. Ưu điểm:***

- Đảm đương việc vận tải trên tuyến đường quốc tế.

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển lớn.

***2. Nhược điểm:***  Ô nhiễm môi trường biển

***3. Đặc điểm phát triển***

- Đảm nhiệm 3/5 khối lượng luân chuyển hàng hoá của tất cả các loại hình vận tải chủ yếu là vận chuyển dầu).

- Nhiều kênh đào nối biển được xây dựng: Pa-na-ma, Xuy-ê, Ki-en,…

- Số đội tàu buôn tăng nhanh (Nhật bản có 9399 tàu buôn).

***4. Phân bố:***

- 2/3 số hải cảng nằm ở hai bờ đối diện Đại Tây Dương và Thái Bình dương. Lớn nhất là cảng Am-téc-đam.

- Các kênh biển: Xuy-ê, Pa-na-ma, Ki-en.

- Các đội tàu buôn lớn: Nhật bản, Li-bê-ri-a, pa-na-ma, Hy lạp.

**VI. Đường không**

***1. Ưu điểm:***

- Đảm bảo các mối giao lưu quốc tế.

- Tốc độ nhanh.

***2. Nhược điểm:*** Giá rất đắt, trọng tải thấp, gây ô nhiễm môi trường không khí.

***3. Đặc điểm phát triển***: Là ngành trẻ, sử dụng có hiệu quả các thành tựu mới nhất của khoa học kĩ thuật.

***4. Phân bố:***

- Các nước phát triển ngành hàng không: Hoa Kì, Anh, Pháp đức, LB Nga.

- Các tuyến hàng không sầm uất: tuyến xuyên Đại Tây dương, nối châu Âu với Bắc Mỹ, Nam Mỹ, nối Hoa Kỳ với châu Á - Thái Bình Dương.

**B. CÂU HỎI CỦNG CỐ**

**\* Lưu ý:**

- Phần câu hỏi củng cố bài học này học sinh tự làm vào vở ghi của mình.

- GVBM sẽ đánh giá việc làm bài tập Web của học sinh bằng những hình thức cụ thể như làm QUIZ trực tuyến trong tiết học, giao bài trên SHUB… (Cụ thể hình thức nào sẽ do GVBM quyết định và trực tiếp thông báo đến lớp). Nội dung đề kiểm tra này được làm dựa trên hệ thống câu hỏi củng cố phía dưới; nội dung bài đã học trên truyền hình 🡪 Các con chú ý ôn bài và làm bài thật tốt, để đạt kết quả tốt!

**\* Các câu hỏi tự luyện tập:**

*Câu 1: Phát biểu nào sau đây không đúng với ngành hàng không?*

A. Tốc độ vận chuyển nhanh không phương tiện nào sánh kịp.

B. Cước phí vận tải đắt, trọng tải thấp, chủ yếu chở hành khách.

C. Có vai trò thứ yếu chuyên chở hành khách giữa các châu lục.

D. Sử dụng có hiệu quả những thành tựu khoa học kĩ thuật mới.

*Câu 2: Các cường quốc hàng không trên thế giới là*

A. Hoa Kì, Anh, Pháp, Đức.

B. Hoa Kì, Anh, Pháp, LB Nga.

C. Hoa Kì, Anh, Đức, LB Nga.

D. Hoa Kì, Anh, Pháp, Nhật Bản.

*Câu 3: Vận chuyển được các hàng nặng trên những tuyến đường xa với tốc độ nhanh, ổn định và giá rẻ là ưu điểm của ngành giao thông vận tải.*

A. Đường ô tô.

B. Đường sắt.

C. Đường sông.

D. Đường ống.

*Câu 4: Nhược điểm chính của ngành vận tải đường sắt là*

A. Đòi hỏi đầu tư lớn để lắp đặt đường ray.

B. Đầu tư lớn để xây dựng hệ thống nhà ga.

C. Chỉ hoạt động được trên các tuyến đường cố định có đặt sẵn đường ray.

D. Tốc độ vận chuyển nhanh, an toàn cao.

*Câu 5: Ưu điểm nổi bật của ngành vận tải ô tô so với các loại hình vận tải khác là*

A. Sự tiện lợi, tính cơ động và thích nghi cao với điều kiện địa hình.

B. Các phương tiện vận tải không ngừng được hiện đại.

C. Chở được hàng hóa nặng, cồng kềnh, đi quãng đường xa.

D. Tốc độ vận chuyển nhanh, an toàn.

*Câu 6: Ưu điểm của ngành vận tải đường ô tô là*

A. Vận tải được hàng nặng trên đường xa với tốc độ nhanh, ổn định, giá rẻ.

B. Tiện lợi, cơ động và có khả năng thích nghi với các điều kiện địa hình.

C. Rẻ, thích hợp với hàng nặng, cồng kềnh; không yêu cầu chuyển nhanh.

D. Trẻ, tốc độ cao, đóng vai trò đặc biệt trong vận tải hành khách quốc tế.

*Câu 7: Ưu điểm của ngành vận tải bằng đường sông là*

A. Vận tải được hàng nặng trên đường xa với tốc độ nhanh, ổn định, giá rẻ.

B. Tiện lợi, cơ động và có khả năng thích nghi với các điều kiện địa hình,

C. Rẻ, thích hợp với hàng nặng, cồng kềnh; không yêu cầu chuyển nhanh.

D. Trẻ, tốc độ cao, đóng vai trò đặc biệt trong vận tải hành khách quốc tế.

*Câu 8: ưu điểm của ngành vận tải đường hàng không là*

A. Vận tải được hàng nặng trên đường xa với tốc độ nhanh, ổn định, giá rẻ.

B. Tiện lợi, cơ động và có khả năng thích nghi với các điều kiện địa hình,

C. Rẻ, thích hợp với hàng nặng, cồng kềnh; không yêu cầu chuyển nhanh.

D. Trẻ, tốc độ cao, đóng vai trò đặc biệt trong vận tải hành khách quốc tế.

*Câu 9: Ngành vận tải đường sắt so với trước đây ít có đổi mới hơn cả về*

A. Sức kéo.       B. Toa xe.       C. Đường ray.       D. Nhà ga.

*Câu 10: Phát biểu nào sau đây không đúng với ngành vận tải ô tô?*

A. Sử dụng rất ít nhiên liệu khoáng (dầu mỏ).

B. Hiệu quả kinh tế cao, đặc biệt ở cự li ngắn,

C. Đáp ứng các yêu cầu vận chuyển đa dạng.

D. Phối hợp được với các phương tiện khác.

*Câu 11: Hạn chế lớn nhất của sự bùng nổ trong việc sử dụng phương tiện ô tô là*

A. Tắc nghẽn giao thông.

B. Gây ra vấn đề nghiêm trọng về môi trường.

C. Gây thủng tầng ôzôn.

D. Chi phí cho sửa chữa đường hằng năm rất lớn.

*Câu 12: Vận tải đường ống là loại hình vận tải trẻ, các tuyến đường ống trên thế giới được xây dựng trong thế kỉ*

A. XIX.          B. XXI.                 C. XX.           D. XVI.

*Câu 13: Loại phương tiện vận tải được sử dụng như là phương tiện vận tải phối hợp giữa nhiều loại hình giao thông vận tải là*

A. Đường ô tô

B. Đường hàng không

C. Đường thủy

D. Đường sắt

*Câu 14: Ở nước ta loại hình giao thông vận tải nào đang chiếm ưu thế*

A. Đường sắt

B. Đường biển

C. Đường ô tô

D. Đường sông

*Câu 15: Ngành trẻ nhất trong các loại hình vận tải là*

A. Đường ô tô

B. Đường ống

C. Đường sắt

D. Đường hàng không

*Câu 16: Nước có hệ thống đường ống dài và dày đặc nhất thế giới.*

A. I- rắc.        B. A- rập Xê-út.       C. Iran.      D. Hoa Kì.

*Câu 17: Giao thông đường thủy nói chung có ưu điểm là*

A. Cước phí vận tải rẻ, thích hợp với chở hàng nặng, cồng kềnh.

B. Tiện lợi, thích nghi với mọi điều kiện địa hình.

C. Vận chuyển được hàng nặng trên đường xa, với tốc độ nhanh, ổn định.

D. Có hiệu quả với cự li vận chuyển ngắn và chung bình.

*Câu 18: Ngành giao thông đường biển có khối lượng hàng hóa luân chuyển rất lớn là do*

A. Cự li vận chuyển dài.

B. Khối lượng vận chuyển lớn.

C. Tinh an toàn cao.

D. Tinh cơ động cao.

*Câu 19: Sự phát triển của ngành vận tải đường ống không phải gắn liền với nhu cầu*

A. Dầu mỏ

B. Các sản phẩm dầu mỏ.

C. Khí đốt

D. Nước sinh hoạt.

*Câu 20: Vì sao ngành hàng không có khối lượng vận chuyển hàng hóa nhỏ nhất?*

A. Tốc độ chậm, thiếu an toàn.

B. Cước phí vận tải rất đắt, trọng tải thấp

C. Không cơ động, chi phí đầu tư lớn.

D. Chỉ vận chuyển được chất lỏng.